

LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG TỈNH PHÚ YÊN
CÔNG ĐOÀN NGÀNH GIÁO DỤC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **12** /CĐGD

Phú Yên, ngày 12 tháng 02 năm 2014

V/v xin ý kiến dự thảo “Một số điều chỉnh phương án thi và công nhận tốt nghiệp THPT trong những năm trước mắt”

Kính gửi:

- Công đoàn Giáo dục các huyện, thị xã, thành phố;
- CĐCS trực thuộc.

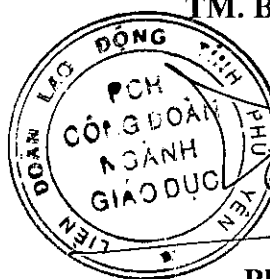
Thực hiện Công văn số 34/CĐN-TGNC ngày 08 tháng 2 năm 2014 của Ban Thường vụ Công đoàn GDVN về việc xin ý kiến dự thảo “Một số điều chỉnh phương án thi và công nhận tốt nghiệp THPT trong những năm trước mắt”

Nghị quyết Hội nghị lần thứ 8, Ban Chấp hành Trung ương khóa XI (Nghị quyết số 29-NQ/TW) yêu cầu: “*Đổi mới phương thức thi và công nhận tốt nghiệp trung học phổ thông theo hướng giảm áp lực và tốn kém cho xã hội mà vẫn bảo đảm độ tin cậy, trung thực, đánh giá đúng năng lực học sinh*” và “*Phối hợp sử dụng kết quả đánh giá trong quá trình học với đánh giá cuối kỳ, cuối năm học*”.

Qua đánh giá ưu, nhược điểm các kỳ thi tốt nghiệp trung học phổ thông (THPT) những năm trước đây; trên cơ sở tham khảo ý kiến của các nhà giáo, chuyên gia giáo dục và dư luận xã hội, Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) đã xây dựng dự thảo “**Một số điều chỉnh phương án thi và công nhận tốt nghiệp THPT trong những năm trước mắt**”, Ban Thường vụ Công đoàn Giáo dục tỉnh đề nghị Công đoàn Giáo dục các cấp, CĐCS trực thuộc triển khai việc lấy ý kiến của cán bộ, nhà giáo và người lao động; tổng hợp, báo cáo kết quả (theo mẫu đính kèm) về Công đoàn Giáo dục tỉnh (qua email: congdoannganh@phuyen.edu.vn) trước ngày 25/2/2014.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VP CĐN.



TM. BAN THƯỜNG VỤ
CHỦ TỊCH

Phạm Văn Thịnh

MỘT SỐ ĐIỀU CHỈNH PHƯƠNG ÁN THI VÀ CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP TRUNG HỌC PHỔ THÔNG TRONG NHỮNG NĂM TRƯỚC MẮT

Nghị quyết Hội nghị lần thứ 8, Ban Chấp hành Trung ương khóa XI (Nghị quyết số 29-NQ/TW) yêu cầu: “*Đổi mới phương thức thi và công nhận tốt nghiệp trung học phổ thông theo hướng giảm áp lực và tốn kém cho xã hội mà vẫn bảo đảm độ tin cậy, trung thực, đánh giá đúng năng lực học sinh*” và “*Phối hợp sử dụng kết quả đánh giá trong quá trình học với đánh giá cuối kỳ, cuối năm học*”. Qua đánh giá ưu, nhược điểm các kỳ thi tốt nghiệp trung học phổ thông (THPT) những năm trước đây; trên cơ sở tham khảo ý kiến của các nhà giáo, chuyên gia giáo dục và dư luận xã hội, Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) dự kiến có một số thay đổi trong Kỳ thi tốt nghiệp THPT những năm sắp tới (trước khi áp dụng Chương trình giáo dục phổ thông mới):

1. Miễn thi tốt nghiệp

a) Ngoài các đối tượng được miễn thi theo Quy chế thi hiện hành (người học khiếm thị; người học lớp 12 được tham gia kỳ thi chọn đội tuyển quốc gia dự thi Olympic quốc tế, khu vực các môn văn hoá và được tuyển chọn tham gia các cuộc thi quốc tế hoặc khu vực về thể dục thể thao, văn hoá văn nghệ), các thí sinh (học sinh Giáo dục THPT và học viên Giáo dục thường xuyên) có kết quả học tập, rèn luyện tốt sẽ được miễn thi dựa theo các tiêu chí cơ bản sau:

- + Kết quả học tập, rèn luyện của học sinh trong 3 năm học THPT;
- + Kết quả các kỳ thi chọn học sinh giỏi các cấp;
- + Kết quả các kỳ thi sáng tạo khoa học-kỹ thuật, các cuộc thi trí tuệ dành cho học sinh THPT được tổ chức ở cấp quốc gia, quốc tế.

Thí sinh miễn thi được xếp loại tốt nghiệp dựa theo điểm trung bình cả năm lớp 12.

Thí sinh được miễn thi vẫn được quyền đăng ký dự thi tốt nghiệp để được xét công nhận và xếp loại tốt nghiệp theo quy định tại mục 2 của văn bản này.

Trong kỳ thi đầu tiên, tỷ lệ miễn thi chung cho mỗi sở giáo dục và đào tạo, Cục Nhà trường - Bộ Quốc phòng (sau đây gọi là các sở GDĐT) **tối đa là 20%**. Tỷ lệ này có thể được xem xét điều chỉnh trong các năm sau.

b) Sở GDĐT căn cứ tỷ lệ miễn thi do Bộ GDĐT quy định, xây dựng phương án miễn thi của địa phương mình với các nội dung sau:

- Cụ thể hóa tiêu chí miễn thi; dự kiến phương án miễn thi của đơn vị, trong đó nêu rõ tỷ lệ miễn thi cho từng cơ sở giáo dục phổ thông, GDTX thuộc phạm vi quản lý dựa trên các đánh giá của Sở về:

- + Điều kiện đảm bảo chất lượng dạy học;
- + Kết quả các hoạt động giáo dục mà cơ sở đã tổ chức thực hiện;
- + Kết quả học tập, rèn luyện của học sinh...;

- Lấy ý kiến của Hiệu trưởng trường THPT, Giám đốc trung tâm GDTX (gọi chung là Hiệu trưởng trường THPT) về phương án miễn thi;

- Hoàn thiện phương án và trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh/thành phố trực thuộc Trung ương và Tổng tham mưu trưởng Quân đội Nhân dân Việt Nam phê duyệt;

- Công khai phương án trên các phương tiện thông tin đại chúng;

- Chỉ đạo, hướng dẫn các trường THPT thực hiện phương án miễn thi đã

được phê duyệt và tổ chức thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thực hiện.

c) Hiệu trưởng trường THPT thực hiện các nội dung sau:

- Tham gia góp ý xây dựng phương án miễn thi theo yêu cầu của Giám đốc Sở GDĐT;

- Thành lập Hội đồng xét miễn thi của trường để xét miễn thi theo phương án đã được phê duyệt (Hội đồng gồm: Ban Chấp hành đảng bộ/chi bộ nhà trường, Ban Giám hiệu, Chủ tịch công đoàn trường, Bí thư đoàn trường, giáo viên chủ nhiệm lớp 12, Ban đại diện cha mẹ học sinh, đại diện học sinh lớp 12);

- Công khai và xử lý các góp ý về danh sách học sinh được miễn thi do Hội đồng đề xuất;

- Trình Giám đốc Sở GDĐT duyệt danh sách học sinh được miễn thi.

2. Thi tốt nghiệp THPT

a) Môn thi:

Phương án 1:

Thí sinh thi 4 môn, gồm:

+ 2 môn thi bắt buộc: Toán và Ngữ văn;

+ 2 môn do thí sinh tự chọn trong số các môn: Vật lí, Hóa học, Sinh học, Địa lí và Lịch sử.

Học sinh có thể đăng ký thi môn Ngoại ngữ (đề ra theo chương trình 7 năm hiện hành) để được cộng điểm khuyến khích vào điểm xét tốt nghiệp (ĐXTN); dự kiến: bài thi môn Ngoại ngữ đạt 9,0 điểm trở lên được cộng 2,0 điểm; đạt 7,0 điểm trở lên được cộng 1,5 điểm; đạt 5,0 điểm trở lên được cộng 1,0 điểm.

Phương án 2:

Thí sinh thi 5 môn, gồm:

+ 3 môn thi bắt buộc: Toán, Ngữ văn và Ngoại ngữ;

+ 2 môn do thí sinh tự chọn trong số các môn: Vật lí, Hóa học, Sinh học, Địa lí và Lịch sử.

+ Với môn ngoại ngữ: thí sinh GDTX và thí sinh giáo dục THPT không theo học hết chương trình hiện hành hoặc có khó khăn về điều kiện dạy học sẽ được tự chọn một môn thi thay thế trong số các môn: Vật lí, Hóa học, Sinh học, Địa lí và Lịch sử sao cho không trùng với hai môn tự chọn nói trên.

b) Hình thức thi:

+ Các môn Toán, Ngữ văn, Địa lí và Lịch sử: tự luận;

+ Các môn Vật lí, Hóa học và Sinh học: trắc nghiệm;

+ Môn Ngoại ngữ có 2 phần thi: trắc nghiệm và viết luận.

c) Thời gian làm bài thi:

+ Môn Toán và Ngữ văn: 150 phút;

+ Môn Địa lí, Lịch sử và Ngoại ngữ: 90 phút;

+ Môn Vật lí, Hóa học và Sinh học: 60 phút.

d) Công nhận và xếp loại tốt nghiệp

Việc công nhận và xếp loại tốt nghiệp được thực hiện theo Quy chế thi. Điểm xét và công nhận tốt nghiệp được xác định như sau:

- *Điểm xét tốt nghiệp (ĐXTN):*

$$\text{ĐXTN} = \frac{\text{Điểm trung bình các bài thi} + \text{Điểm trung bình cả năm lớp 12}}{2} + \frac{\text{Tổng điểm khuyến khích (nếu có)}}{\text{số bài thi}}$$

- Điểm xếp loại tốt nghiệp (ĐXL):

$$\text{ĐXL} = \frac{\text{Điểm trung bình các bài thi} + \text{Điểm trung bình cả năm lớp 12}}{2}$$

Bộ Giáo dục và Đào tạo mong nhận được ý kiến đóng góp cho các nội dung của phương án điều chỉnh, thời gian đưa vào áp dụng và các công việc cần triển khai để thực hiện các điều chỉnh này ./.

CDGD tỉnh, TP.....

KẾT QUẢ THĂM DÒ Ý KIẾN DỰ THẢO
“MỘT SỐ ĐIỀU CHỈNH PHƯƠNG ÁN THI VÀ CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP
TRUNG HỌC PHỔ THÔNG TRONG NHỮNG NĂM TRƯỚC MẮT
(theo công văn số 34/CDN-TGNC ngày 08/02/2014)

I. Nội dung dự thảo

1. Miễn thi tốt nghiệp

- Số ý kiến đồng tình với dự thảo/tổng số ý kiến trả lời:...../....., tỷ lệ.....%
- Ý kiến góp ý khác:

2. Thi tốt nghiệp

a) Môn thi:

- Số ý kiến đồng tình với phương án 1/tổng số ý kiến trả lời:...../....., tỷ lệ.....%
- Số ý kiến đồng tình với phương án 2/tổng số ý kiến trả lời:...../....., tỷ lệ.....%
- Ý kiến góp ý khác:

b) Hình thức thi:

- Số ý kiến đồng tình với dự thảo/tổng số ý kiến trả lời:...../....., tỷ lệ.....%
- Ý kiến góp ý khác:

c) Thời gian làm bài thi:

- Số ý kiến đồng tình với dự thảo/tổng số ý kiến trả lời:...../....., tỷ lệ.....%
- Ý kiến góp ý khác:

d) Công nhận và xếp loại tốt nghiệp

- Số ý kiến đồng tình với dự thảo/tổng số ý kiến trả lời:...../....., tỷ lệ.....%
- Ý kiến góp ý khác:

II. Thời gian đưa vào áp dụng và các công việc cần triển khai để thực hiện các điều chỉnh này

1. Thời gian đưa vào áp dụng

a) Kỳ thi tốt nghiệp năm học 2013-2014

- Số ý kiến đồng tình/tổng số ý kiến trả lời:...../....., tỷ lệ.....%

a) Kỳ thi tốt nghiệp năm học 2014-2015

- Số ý kiến đồng tình/tổng số ý kiến trả lời:...../....., tỷ lệ.....%

c) Ý kiến khác:

2. Các công việc cần triển khai để thực hiện các điều chỉnh này